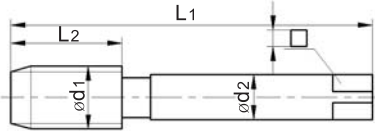


RC (BSPT) 机用丝锥 英制惠氏螺纹

BS84



DIN
5156

RC

Hole Type 底孔形状							
Material of Application 加工材料 ▶▶ 161~176	普通钢 合金钢 长屑铸铝						
Thread Depth 螺纹深度	2xd1						
Chamfer form 切削锥型	C/2.5-3						
Nut and Spiral angle 槽型及螺旋角	直槽						
Characters of Tap 丝锥特性: 短锥EF, 跳齿AT, 倒锥BT, 两个槽DF, 油槽OF, 内冷IC, 高效HS, 左螺纹LT, 加长柄LS, 粉末冶金PM, 硬质合金HM							
Coating 涂层/热处理(渗碳NT, 蒸汽处理ST)							
Tolerance 公差							
Material of Tap 丝锥材质	HSS-CO						
Catalogue NO. 货号	5010.00.0						
Type of Tap 丝锥标识	5SFNS						
Ø 牙数/英寸 底孔直径 L1 L2 d2 □							
RC 1/8 28 8.2 63 13 7 6.2	●						
RC 1/4 19 11 63 19.5 11 7	●						
RC 3/8 19 14 70 19.5 12 9	●						
RC 1/2 14 18 80 25 16 9	●						
RC 3/4 14 23.5 100 26 20 11	●						
RC 1 11 29.5 110 32 25 14.5	●						